

Số: 2062/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề án “Triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh”

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ 623
Ngày 12 tháng 8 năm 2011

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2009 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số:22/TTr-STP ngày 21/6/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh” (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao cho Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Cục Thi hành án dân sự, Tài chính, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án này trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Cục Thi hành án dân sự, Tài chính, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LđVP;
- Các phòng chuyên môn; TTTH;
- Lưu: VT, NCm50.



Lữ Ngọc Cư

ĐỀ ÁN

Triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2062/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp và Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp (sau đây gọi là Nghị định số 111/2010/NĐ-CP), Sở Tư pháp có nhiệm vụ tiếp nhận, cập nhật và xử lý đầy đủ các thông tin về án tích, tình trạng thi hành bản án của người bị kết án và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã. Đây là nhiệm vụ hoàn toàn mới, phức tạp và khó khăn, đòi hỏi phải có sự chuẩn bị chu đáo về tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất kỹ thuật cùng với sự phối hợp giữa các cơ quan Toà án, Viện Kiểm sát, Công an, Thi hành án dân sự và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan với cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trong việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

Tuy nhiên, do công tác quản lý lý lịch tư pháp trên cả nước nói chung và tại tỉnh Đắk Lắk nói riêng không ổn định qua các thời kỳ nên đến nay chưa có cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp thống nhất, đầy đủ, được quản lý theo những nguyên tắc, tiêu chí về quản lý lý lịch tư pháp. Các thông tin về lý lịch tư pháp hiện đang lưu trữ phân tán tại nhiều ngành khác nhau như Toà án, Kiểm sát, Công an, Tư pháp... Việc chưa có một cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp thống nhất đang là cản trở lớn đối với công tác quản lý lý lịch tư pháp và ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của hoạt động tố tụng hình sự, thi hành án. Trong khi đó, tổ chức bộ máy, hồ sơ, cơ sở dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp và cơ sở vật chất bảo đảm cho việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp ở tỉnh ta chưa được xây dựng, kiện toàn. Bên cạnh đó, lượng thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng. Theo số liệu thống kê của TAND tỉnh, từ 2005 đến năm 2010, TAND các cấp trên địa bàn tỉnh đã thụ lý 10.901 vụ án hình sự với 19.370 bị cáo; đã xét xử 10.342 vụ với 18.147 bị cáo. Riêng trong năm 2010, TAND các cấp ở tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý 1.755 vụ án hình sự, với tổng số 3.131 bị cáo). Đắk Lắk cũng là 1 trong 3 địa phương có số lượng án hình sự phức tạp và cao nhất cả nước. Về cấp Phiếu Lý lịch tư pháp: Hiện nay, việc yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của công dân ở Đắk Lắk là rất lớn và ngày càng tăng (Từ năm 2005 đến năm 2010 đã tiếp nhận và giải quyết 3.447 yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp). Nếu như

trước đây phần lớn công dân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nhằm mục đích xuất cảnh du lịch, định cư ở nước ngoài thì hiện nay mục đích xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp rất đa dạng như xin việc làm, làm thủ tục thành lập doanh nghiệp, làm thủ tục đăng ký kết hôn, gia nhập tổ chức luật sư... nên dự báo sẽ còn gia tăng hơn nữa trong thời gian tới.

Hơn nữa, ngày 28 tháng 12 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2369/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Xây dựng Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp”. Theo đó, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án này tại địa phương.

Vì những lý do trên, việc xây dựng Đề án triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết.

II. MỤC TIÊU VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu của Đề án

Việc xây dựng Đề án nhằm đảm bảo thực thi Luật Lý lịch tư pháp; Nghị định 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 và Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010 trên phương diện cơ bản là xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Đề án

- Bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Lý lịch tư pháp và Nghị định số 111/2010/NĐ-CP; phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng về cải cách tư pháp theo tinh thần của Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”, nhất là chủ trương về việc “Tổ chức các cơ quan tư pháp và các chế định hỗ trợ tư pháp hợp lý, khoa học và hiện đại”, đồng thời bảo đảm đúng định hướng Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước”.

- Quán triệt nội dung và tổ chức thực hiện Đề án Xây dựng Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn bộ máy tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010), nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp phù hợp với thực tiễn; tổ chức bộ máy phải tinh gọn, bảo đảm hiệu lực và hiệu quả quản lý, tận dụng tối đa khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

III. CÁC NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Quán triệt, nâng cao hơn nữa ý thức chấp hành pháp luật lý lịch tư pháp của các cấp, các ngành và cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh:

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định, các Sở, ngành, địa phương tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của Luật Lý lịch tư pháp, Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chỉ

tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật lý lịch tư pháp, Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp” và các văn bản hướng dẫn liên ngành của các cơ quan trung ương, địa phương, trọng tâm là chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực lý lịch tư pháp, mục đích ý nghĩa của việc quản lý lý lịch tư pháp, các quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức trong việc yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp và thực hiện pháp luật về lý lịch tư pháp, trình tự, thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp để cá nhân, tổ chức thực hiện tốt các quyền, trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo những quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp được thông tin kịp thời, đầy đủ đến các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Ở tỉnh:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk, các Sở, ngành khác có liên quan.

- Ở cấp huyện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2011.

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế liên quan đến lý lịch tư pháp:

Việc quản lý lý lịch tư pháp nói chung và xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp nói riêng là công việc mang tính chuyên môn rất chuyên sâu và phức tạp, đòi hỏi sự phối hợp, hợp tác rất chặt chẽ giữa các ngành có liên quan trực tiếp như: Tòa án, Thi hành án, Tư pháp, Công an cũng như sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng trong nội bộ hệ thống cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và trách nhiệm của UBND cấp huyện. Vì vậy, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế cho hoạt động này là hết sức quan trọng, đặc biệt là trong giai đoạn đầu. Trước mắt cần tập trung thực hiện tốt “Quy chế phối hợp liên ngành về việc trao đổi, cung cấp và cập nhật thông tin lý lịch tư pháp” đã được ký kết giữa Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân, Công an, Cơ quan Thi hành án dân sự ngày 09/3/2011. Bên cạnh đó, cần xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Chỉ thị triển khai Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự; Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với Quy chế phối hợp liên ngành về việc trao đổi, cung cấp và cập nhật thông tin lý lịch tư pháp: hàng năm.

+ Đối với Chỉ thị triển khai Luật Lý lịch tư pháp: Quý III/2011 và tổ chức thực hiện hàng năm.

3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp trong quản lý lý lịch tư pháp

3.1 Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp. Cụ thể như sau:

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lý lịch tư pháp; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về lý lịch tư pháp.

- Xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về lý lịch tư pháp.

- Triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và quản lý lý lịch tư pháp.

- Thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động quản lý lý lịch tư pháp theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc kết hợp chức năng quản lý nhà nước với chức năng quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp của Sở Tư pháp vừa bảo đảm tính thống nhất của hai chức năng này trong cùng một cơ quan, đồng thời bảo đảm tổ chức bộ máy được gọn nhẹ, hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng tháng, quý, năm.

3.2 Xây dựng; quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp: Với tư cách là trung tâm tích hợp dữ liệu lý lịch tư pháp trong phạm vi tỉnh Đắk Lắk, Sở Tư pháp có nhiệm vụ tiếp nhận các thông tin đầu vào; kiểm tra, phân loại, xử lý, lưu trữ các thông tin; cung cấp thông tin đầu ra như sau:

3.2.1 Thông tin đầu vào tại Sở Tư pháp:

- Sở Tư pháp có nhiệm vụ tiếp nhận các loại lý lịch tư pháp từ: Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; Toà án nhân dân tỉnh; Toà án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2010, bao gồm:

+ Trích lục bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, trích lục bản án hình sự phúc thẩm, trích lục quyết định tuyên bố phá sản do Toà án cung cấp.

+ Quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm về hình sự; quyết định ân giảm hình phạt tù hình; quyết định thi hành án hình sự; quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù; quyết định xoá án tích; giấy chứng nhận đương nhiên xoá án tích; quyết định miễn chấp hành hình phạt; quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt; quyết định tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù; quyết định miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước; quyết định tiếp nhận chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù do Toà án cung cấp.

+ Giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù cho hưởng án treo và các hình phạt bổ sung do cơ quan, tổ chức khác cung cấp.

+ Quyết định thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác của người bị kết án, quyết định đình chỉ thi hành án, giấy xác nhận kết quả thi

hành án, văn bản thông báo kết thúc thi hành án do cơ quan thi hành án dân sự cung cấp.

+ Giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt tù, Giấy chứng nhận đặc xá, đại xá, quyết định thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác của người bị kết án, quyết định đình chỉ thi hành án, giấy xác nhận kết quả thi hành án, văn bản thông báo kết thúc thi hành án do Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia cung cấp.

- Đối với những thông tin lý lịch tư pháp có trước ngày 01/7/2010: Toà án đã xét xử sơ thẩm vụ án cung cấp bản sao bản án đối với người bị kết án; cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin về việc chấp hành xong hình phạt, đặc xá, đại xá, thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản và các quyết định dân sự trong bản án hình sự đối với người bị kết án theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng tháng, quý, năm.

3.2.2 Kiểm tra, phân loại, xử lý thông tin lý lịch tư pháp: Sau khi tiếp nhận các thông tin lý lịch tư pháp do các cơ quan, tổ chức cung cấp, Sở Tư pháp có nhiệm vụ kiểm tra, phân loại, xử lý thông tin theo quy trình sau:

- Đối với thông tin lý lịch tư pháp của người đang cư trú tại địa phương thì Sở Tư pháp thực hiện lập lý lịch tư pháp, cập nhật, xử lý thông tin lý lịch tư pháp và đưa vào lưu trữ trong cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, cụ thể:

+ Đối với trích lục bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, trích lục bản án hình sự phúc thẩm, trích lục quyết định tuyên bố phá sản do Tòa án cung cấp thì Sở Tư pháp lập lý lịch tư pháp của đương sự sau khi đã kiểm tra và bảo đảm đầy đủ, chính xác, rõ ràng các thông tin về nhân thân của đương sự và các thông tin về lý lịch tư pháp (đối với trường hợp người bị kết án lần đầu). Trường hợp người bị kết án từ lần thứ hai trở lên (đã có bản án lý lịch tư pháp trước đó đang lưu tại Sở Tư pháp) thì Sở Tư pháp sẽ tích hợp các thông tin lý lịch tư pháp của bản án tiếp theo vào bản lý lịch tư pháp đã có.

+ Đối với thông tin lý lịch tư pháp bổ sung liên quan đến quá trình thi hành bản án thì Sở Tư pháp cập nhật các thông tin bổ sung đó vào Lý lịch tư pháp của đương sự.

- Trường hợp thông tin lý lịch tư pháp của người không cư trú tại địa phương thì Sở Tư pháp sẽ gửi thông tin đó cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố nơi đương sự cư trú. Trường hợp không xác định được nơi cư trú của người bị kết án thì Sở Tư pháp gửi thông tin lý lịch tư pháp cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

- Đối với những thông tin lý lịch tư pháp do các cơ quan, tổ chức gửi trực tiếp cho Sở Tư pháp không thông qua Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thì ngoài việc tiếp nhận, cập nhật, xử lý theo thủ tục nêu trên, Sở Tư pháp phải gửi các thông tin này cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia sau khi hoàn thành việc lập Lý lịch tư pháp, cập nhật thông tin lý lịch tư pháp.

Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng tháng, quý, năm.

3.2.3 Sắp xếp, lưu trữ thông tin lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp

- Việc sắp xếp, lưu trữ thông tin lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp được thực hiện ngay sau khi Sở Tư pháp tiếp nhận, xử lý thông tin lý lịch tư pháp theo nguyên tắc cá thể hoá dữ liệu lý lịch tư pháp của từng cá nhân, sắp xếp toàn bộ thông tin lý lịch tư pháp riêng biệt để tránh nhầm lẫn thông tin lý lịch tư pháp. Việc sắp xếp, lưu trữ này phải tuân theo nguyên tắc, quy trình nghiệp vụ nhất định do Bộ Tư pháp quy định.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với thông tin lý lịch tư pháp đã tiếp nhận từ tháng 12/2010 đến hết tháng 4/2011 (khoảng 1.500 bản án, trích lục bản án, quyết định của Tòa án nhân dân các cấp, cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh): tập trung phân loại, sắp xếp, lưu trữ (hoàn thành trong quý IV năm 2011).

+ Đối với thông tin lý lịch tư pháp tiếp nhận từ ngày 01/5/2011: thực hiện phân loại, sắp xếp, lưu trữ thường xuyên ngay sau khi tiếp nhận.

3.2.4 Số hóa các dữ liệu lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp

Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý dữ liệu tại Sở Tư pháp là việc làm bắt buộc. Các thông tin đầu vào sau khi được kiểm tra, phân loại, xử lý thì sẽ được chuyển hóa thành dữ liệu điện tử (số hóa các dữ liệu này) để tiện cho việc lưu trữ và tra cứu thông tin. Dữ liệu điện tử sau khi số hóa phải được rà soát, đối chiếu, bảo đảm tính chính xác trước khi cập nhật vào cơ sở dữ liệu. Trước mắt, Sở Tư pháp cần tiến hành xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, nhập thông tin lý lịch tư pháp vào phần mềm đảm bảo cho việc quản lý khai thác các nguồn thông tin này.

Việc lưu trữ thông tin lý lịch tư pháp bằng điện tử (dữ liệu lý lịch tư pháp điện tử) không thay thế hoàn toàn việc lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp bằng giấy.

- Thời gian thực hiện:

+ Việc xây dựng phần mềm lý lịch tư pháp: quý III năm 2011.

+ Việc cập nhật dữ liệu lý lịch tư pháp:

Đối với thông tin lý lịch tư pháp đã tiếp nhận từ tháng 12/2010 đến hết tháng 4/2011: tập trung cập nhật hoàn thành trong quý IV năm 2011.

Đối với thông tin lý lịch tư pháp tiếp nhận từ ngày 01/5/2011: thực hiện cập nhật thường xuyên ngay sau khi tiếp nhận.

3.2.5 Cung cấp thông tin đầu ra của Sở Tư pháp

- Sở Tư pháp có nhiệm vụ cung cấp các thông tin đầu ra sau đây:

+ Cung cấp bản Lý lịch tư pháp cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

+ Cung cấp thông tin lý lịch tư pháp bổ sung cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

+ Gửi thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố khác nơi đương sự cư trú. Trường hợp không xác định được nơi cư trú của đương sự thì gửi thông tin đó cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

+ Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng tháng, quý, năm.

4. Tổ chức bộ máy quản lý lý lịch tư pháp

Để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp tại địa phương, việc hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý lý lịch tư pháp được chia làm 3 giai đoạn như sau:

- *Giai đoạn 1 (từ nay đến hết quý III/2011)*: Sở Tư pháp sử dụng tổ chức hiện có của Sở là Phòng Hành chính tư pháp, đồng thời, điều động, bố trí cán bộ, công chức hiện có để làm công tác lý lịch tư pháp. Trước mắt, trong khi chưa đảm bảo đầy đủ biên chế theo yêu cầu, Sở Tư pháp có thể sử dụng lao động hợp đồng đối với một số chuyên gia có trình độ chuyên môn về lý lịch tư pháp.

- *Giai đoạn 2 (từ quý IV/2011)*: Bố trí bổ sung thêm từ 03 đến 05 biên chế làm công tác lý lịch tư pháp theo Quyết định số 2369/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Công chức làm công tác này phải có trình độ chuyên môn về pháp luật, thông thạo về tin học văn phòng, được đào tạo về nghiệp vụ lý lịch tư pháp.

- *Giai đoạn 3 (đến hết quý II/2012)*: Thành lập Phòng Lý lịch tư pháp và bố trí đủ 05 biên chế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

5. Về đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp

- Bố trí phòng lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp riêng để đảm bảo nguyên tắc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

- Mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, phần mềm quản lý, khai thác lý lịch tư pháp: bàn, ghế, tủ hồ sơ chuyên dụng để lưu trữ tài liệu, máy tính cá nhân, máy in, máy fax, máy photocopy, máy chủ, các thiết bị mạng để kết nối với Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

- Nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, phần mềm quản lý, khai thác lý lịch tư pháp, kinh phí cho hoạt động xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được bố trí từ ngân sách địa phương và kinh phí này được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở Tư pháp theo quy định Luật Ngân sách.

- Thời gian thực hiện:

+ Trong năm 2011: Tận dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện có, đồng thời có kế hoạch bổ sung kinh phí để trang bị các tài sản, thiết bị cần thiết, kinh phí nhập dữ liệu...nhằm đảm bảo thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

+ Từ năm 2012 trở đi: Hàng năm Sở Tư pháp lập dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị, xây dựng phần mềm quản lý lý lịch tư pháp để triển khai thực hiện tốt

công tác xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin và cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Ngoài các nội dung của Đề án đã được phân công cụ thể cho các Sở, ngành liên quan; để triển khai thực hiện tốt Đề án triển khai Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tổ chức thực hiện Đề án; Định kỳ 6 tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Đề án;
- Hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án;
- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh thành lập Phòng Lý lịch tư pháp và bổ sung biên chế cho Sở Tư pháp để bố trí đủ số lượng cán bộ, công chức làm công tác lý lịch tư pháp.

3. Công an tỉnh:

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh và Công an các huyện, thị xã, thành phố trong việc cung cấp, trao đổi thông tin lý lịch tư pháp cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp để phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; thực hiện việc trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp có từ ngày 01/7/2010 trở về trước; đồng thời trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp từ sau ngày 01/7/2010 khi có yêu cầu của Sở Tư pháp; phối hợp với Sở Tư pháp tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để giải quyết tốt các yêu cầu về lý lịch tư pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức.
- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xây dựng mối quan hệ phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về dân cư, hộ khẩu, chứng minh nhân dân và cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

4. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc gửi cho Sở Tư pháp các văn bản, quyết định sau: Trích lục bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, trích lục bản án hình sự phúc thẩm; Quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm về hình sự; Quyết định ân giảm hình phạt tù hình; Quyết định thi hành án hình sự; Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù; Quyết định xoá án tích; Giấy chứng nhận đương nhiên xoá án tích; Quyết định miễn chấp hành hình phạt; Quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt; Quyết định tạm

đình chỉ chấp hành hình phạt tù; Quyết định miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước; Quyết định tiếp nhận chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù đối với trường hợp dẫn độ để thi hành án tại Việt Nam.

- Cung cấp thông tin lý lịch tư pháp về tình trạng án tích; tình trạng thi hành án; thông tin về cầm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo đề nghị của Sở Tư pháp.

5. Cục Thi hành án dân sự:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc gửi quyết định thi hành án phạt tiền, tịch thu tài sản, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác của người bị kết án; quyết định đình chỉ thi hành án; giấy xác nhận kết quả thi hành án; văn bản thông báo kết thúc thi hành án trong trường hợp người bị kết án đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình cho Sở Tư pháp.

6. Sở Tài chính:

Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Đề án tại địa phương, kinh phí và các điều kiện về cơ sở vật chất cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Lý lịch tư pháp bằng các hình thức và biện pháp thích hợp để cán bộ, nhân dân hiểu rõ, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về lý lịch tư pháp.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND cấp xã thực hiện việc cung cấp các Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc cho người từ đủ 14 tuổi trở lên, bản sao Giấy chứng tử theo quy định của pháp luật.

8. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án:

Hàng năm, Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan lập dự trù kinh phí, thống nhất với Sở Tài chính trình UBND tỉnh cấp kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Đề án này theo quy định của Luật Ngân sách.

Trên đây là Đề án triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những vướng mắc, khó khăn, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời. *la*

CHỦ TỊCH



Lữ Ngọc Cư